

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ LỘC
TRƯỜNG MẦM NON MỸ THỊNH

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

“MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG
NHẪM PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN CHO TRẺ 25-36 THÁNG TUỔI”

Tác giả: Vũ Thị Hồng Hà

Trình độ chuyên môn: Đại học sư phạm

Chức vụ: Giáo viên

Cơ quan/đơn vị công tác: Trường mầm non Mỹ Thịnh,
Phường Mỹ Lộc, tỉnh Ninh Bình.

Mỹ Lộc, tháng 10 năm 2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Kính gửi: Hội đồng khoa học Phường Mỹ Lộc

Tôi ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến	Ghi chú
1	Vũ Thị Hồng Hà	06/02/1983	Trường mầm non Mỹ Thịnh	Giáo viên	ĐHSP	100%	

- Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: “Một số giải pháp nâng cao hiệu quả trò chơi vận động nhằm phát triển toàn diện cho trẻ 25-36 tháng tuổi”.

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Phát triển thể chất.

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng được thử nghiệm: ngày 12/10/2025.

- Mô tả bản chất của sáng kiến: Tôi đã áp dụng một số giải pháp nâng cao hiệu quả trò chơi vận động nhằm phát triển toàn diện cho trẻ 25-36 tháng tuổi, thông qua đó nâng cao chất lượng giáo dục phát triển thể chất cho trẻ.

+ Giải pháp 1: Đa dạng hóa các loại hình trò chơi vận động

+ Giải pháp 2: Tích hợp các yếu tố giáo dục khác vào trò chơi vận động

+ Giải pháp 3: Tận dụng các nguyên vật liệu sẵn có để tự làm đồ dùng, đồ chơi vận động

+ Giải pháp 4: Tổ chức trò chơi vận động theo hướng cá nhân hóa thông qua hệ thống ‘trạm vận động nhiều mức độ’ phù hợp với trẻ 25_36 tháng tuổi

+ Giải pháp 5: Tăng cường sự hợp tác hiệu quả với phụ huynh trong quá trình giáo dục trẻ.

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến: Trẻ 25 - 36 tháng tuổi

- Giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến.

+ Đối với giáo viên:

- Quá trình triển khai sáng kiến đã góp phần nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tổ chức trò chơi vận động. Giáo viên không chỉ linh hoạt hơn trong cách lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức mà còn biết tận dụng, sáng tạo đồ dùng, đồ chơi từ nguyên vật liệu sẵn có. Các cô mạnh dạn đổi mới phương pháp, kết hợp nhiều yếu tố giáo dục như âm nhạc, kể chuyện, mỹ thuật... vào hoạt động vận động, giúp tiết học sinh động và hiệu quả hơn.

+ Đối với trẻ

Các kỹ năng vận động được cải thiện rõ rệt. Trẻ di chuyển nhanh nhẹn hơn, biết phối hợp các động tác một cách linh hoạt và giữ thăng bằng tốt hơn trong các trò chơi như “Bật qua suối”, “Đi trên cầu thăng bằng”, “Chuyền bóng”. Sự phát triển thể chất này đi kèm với sự bền bỉ, dẻo dai và khả năng chịu đựng tốt hơn trong các hoạt động dài hơi.

Cùng với đó, tính chủ động và tự tin của trẻ cũng được nâng cao rõ rệt. Nếu như đầu năm học, chỉ khoảng 60% trẻ tham gia tích cực vào các trò chơi vận động, thì đến cuối năm con số này đã tăng lên 95%. Trẻ không còn rụt rè hay e ngại khi tham gia các hoạt động tập thể mà trở nên mạnh dạn, tự tin thể hiện khả năng của bản thân trước bạn bè và cô giáo.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trên, trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Mỹ Lộc, ngày 13 tháng 04 năm 2026

Người làm đơn

Vũ Thị Hồng Hà

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến:

Một số giải pháp nâng cao hiệu quả trò chơi vận động nhằm phát triển toàn diện cho trẻ 25-36 tháng tuổi.

2. Lĩnh vực: Phát triển thể chất

3. Thời gian áp dụng biện pháp:

Từ ngày 12 tháng 10 năm 2025 đến ngày 25 tháng 03 năm 2026

4. Tác giả:

Họ và tên : Vũ Thị Hồng Hà

Năm sinh : 06/02/1983

Chức vụ, đơn vị công tác : Giáo viên, Trường mầm non Mỹ Thịnh, phường Mỹ Lộc, tỉnh Ninh Bình

Điện thoại : 0834715474

5. Tỷ lệ (%) đóng góp và tạo ra sáng kiến: 100%

B. PHẦN MỞ ĐẦU:

Giai đoạn từ 25 đến 36 tháng tuổi là thời kỳ trẻ phát triển mạnh mẽ và rõ nét về thể chất cũng như khả năng vận động. Ở độ tuổi này, trẻ luôn tràn đầy năng lượng, tò mò và hứng thú khám phá thế giới xung quanh. Mỗi hoạt động vận động không chỉ đơn thuần là nhu cầu tự nhiên mà còn là cách để trẻ học hỏi, trải nghiệm và phát triển bản thân một cách toàn diện.

Trò chơi vận động vì thế giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Đây không chỉ là phương tiện giúp trẻ giải phóng năng lượng mà còn là “công cụ” hữu hiệu trong giáo dục. Thông qua các hoạt động vui chơi, trẻ dần biết phối hợp nhịp nhàng các bộ phận cơ thể, phát triển sự khéo léo, tăng cường sức bền, đồng thời hình thành những kỹ năng xã hội ban đầu như biết hợp tác, chia sẻ và tương tác với bạn bè.

Tuy nhiên, thực tế hiện nay cho thấy việc tổ chức trò chơi vận động ở một số cơ sở giáo dục mầm non vẫn còn mang tính đơn điệu, lặp lại, chưa thực sự thu hút trẻ. Các hoạt động chủ yếu diễn ra trong khuôn khổ quen thuộc với một số dụng cụ sẵn có, chưa tạo được sự phong phú và mới mẻ cần thiết để kích thích hứng thú cũng như phát huy tối đa tiềm năng vận động của trẻ. Điều này phần nào ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện, đặc biệt là sự phát triển đồng bộ giữa vận động thô, vận động tinh và các tổ chức thể lực.

Xuất phát từ thực tế đó, với mong muốn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động vận động cho trẻ, tôi đã lựa chọn và xây dựng đề tài sáng kiến kinh nghiệm: “Một số giải pháp nâng cao hiệu quả trò chơi vận động nhằm phát triển toàn diện cho trẻ 25–36 tháng tuổi”. Sáng kiến tập trung vào việc đa dạng hóa hình thức tổ chức trò chơi, lồng ghép các yếu tố giáo dục một cách tự nhiên, đồng thời tận dụng những nguyên vật liệu đơn giản, sẵn có để tạo dựng môi trường vận động phong phú, hấp dẫn, góp phần giúp trẻ phát triển hài hòa cả về thể chất, nhận thức và kỹ năng xã hội.

C. PHẦN NỘI DUNG:

I. Mô tả giải pháp đã biết:

Giai đoạn từ 25 đến 36 tháng tuổi là một trong những giai đoạn phát triển nhanh chóng và quan trọng nhất của trẻ mầm non, đánh dấu sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ngôn ngữ, cảm xúc – xã hội và đặc biệt là thể chất. Hoạt động vận động đóng vai trò then chốt trong việc hình thành và hoàn thiện các kỹ năng vận động thô và tinh, phát triển hệ cơ xương, giác quan, đồng thời kích

thích sự phát triển trí tuệ và kỹ năng xã hội. Tuy nhiên, tại thời điểm trước khi triển khai sáng kiến này, thực trạng tổ chức các hoạt động vận động cho trẻ 25-36 tháng tại trường Mầm Non Mỹ Thịnh và nhiều cơ sở giáo dục mầm non khác vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế, bất cập, chưa thực sự phát huy hết tiềm năng phát triển của trẻ.

Thực trạng quan sát cho thấy, mặc dù giáo viên luôn nỗ lực tổ chức các hoạt động vận động theo chương trình giáo dục mầm non, nhưng phương pháp và nội dung thường mang tính truyền thống, chưa thực sự hấp dẫn và phù hợp sâu sắc với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi này. Cụ thể, các hoạt động chủ yếu bao gồm các bài tập thể dục buổi sáng, các trò chơi vận động đơn giản lặp đi lặp lại như chạy, nhảy, bò, trườn theo hiệu lệnh. Các trò chơi này, mặc dù cần thiết, nhưng thiếu yếu tố bất ngờ, sáng tạo, và tính thử thách để duy trì sự hứng thú lâu dài của trẻ. Nhiều trẻ tỏ ra thờ ơ, ít hào hứng tham gia, thậm chí có xu hướng tìm kiếm hoạt động tự do hoặc tách biệt. Một số trẻ khác, do chưa phát triển đồng đều về thể chất và khả năng phối hợp vận động, thường gặp khó khăn trong việc theo kịp các bạn, dẫn đến sự tự ti, ngại tham gia. Tình trạng này đặc biệt rõ rệt ở những trẻ có khả năng tập trung kém, sự linh hoạt trong vận động còn hạn chế, hoặc những trẻ có tính cách nhút nhát, rụt rè. Sự thụ động trong hoạt động vận động không chỉ ảnh hưởng đến sự phát triển thể chất mà còn hạn chế cơ hội giao tiếp, tương tác xã hội của trẻ với bạn bè và giáo viên.

Hạn chế trong phương pháp tổ chức trò chơi vận động không chỉ xuất phát từ nội dung mà còn từ cách thức triển khai. Giáo viên thường tập trung vào việc hướng dẫn chung cho cả lớp mà chưa có đủ thời gian và kỹ năng để cá nhân hóa, điều chỉnh hoạt động cho phù hợp với từng nhóm nhỏ hoặc từng cá thể trẻ. Điều này dẫn đến việc một số trẻ bị bỏ lỡ cơ hội phát triển tối ưu, trong khi một số khác lại cảm thấy nhàm chán vì hoạt động quá dễ hoặc quá khó. Việc sử dụng đồ dùng, đồ chơi vận động cũng còn hạn chế về chủng loại và tính sáng tạo. Đa phần là các đồ chơi có sẵn, ít được tái chế hoặc tận dụng vật liệu tự nhiên, địa phương, dẫn đến sự đơn điệu và thiếu tính khám phá. Không gian chơi cũng là một thách thức, đặc biệt tại các lớp học có diện tích không quá rộng, việc tổ chức các trò chơi đòi hỏi không gian lớn gặp nhiều khó khăn, buộc giáo viên phải giới hạn các hoạt động.

Một trong những vấn đề tồn tại đáng quan ngại là sự thiếu hụt các trò chơi vận động có yếu tố kịch tính, câu chuyện, hoặc sự hóa thân, giúp trẻ phát huy trí

tưởng tượng và khả năng sáng tạo. Trẻ 25-36 tháng đang ở giai đoạn phát triển mạnh mẽ về tư duy trực quan hành động và tư duy tưởng tượng, nhưng các hoạt động vận động hiện tại chưa khai thác triệt để tiềm năng này. Trò chơi thường chỉ dừng lại ở việc thực hiện các động tác cơ bản mà chưa tích hợp các yếu tố phát triển ngôn ngữ, nhận thức hoặc cảm xúc một cách tự nhiên và sinh động. Điều này làm giảm đi tính giáo dục toàn diện của hoạt động vận động, biến chúng thành những buổi tập luyện thuần túy thay vì những trải nghiệm học tập vui vẻ, bổ ích.

Bên cạnh đó, áp lực về chương trình, thời gian biểu dày đặc cũng là một yếu tố khiến giáo viên khó có thể đầu tư nhiều vào việc nghiên cứu, thiết kế các trò chơi vận động mới lạ, hấp dẫn. Việc thiếu hụt tài liệu tham khảo chuyên sâu, các khóa tập huấn về kỹ năng tổ chức trò chơi vận động sáng tạo cho lứa tuổi nhà trẻ cũng là một rào cản lớn. Giáo viên đôi khi cảm thấy bế tắc trong việc tìm kiếm ý tưởng mới, cách thức điều hành trò chơi hiệu quả để thu hút và duy trì sự chú ý của trẻ trong suốt buổi chơi. Sự lo ngại về an toàn cũng là một yếu tố chi phối, khiến giáo viên thường chọn những trò chơi ít rủi ro, ít vận động mạnh, vô hình trung làm giảm đi tính thử thách và niềm vui khám phá của trẻ.

Bảng khảo sát trẻ trước khi áp dụng:

Nội dung khảo sát	Số trẻ đạt		Số trẻ chưa đạt	
	Số trẻ	Tỷ lệ	Số trẻ	Tỷ lệ
Trẻ chủ động tham gia trò chơi	12/25	48%	13/25	52%
Trẻ có kỹ năng vận động khéo léo	6/25	24%	19/25	76%
Trẻ biết hợp tác với bạn bè	6/25	24%	19/25	76%

Từ những phân tích trên, một nhu cầu cấp thiết đã nảy sinh, đó là cần có một giải pháp toàn diện và sáng tạo để thay đổi thực trạng tổ chức trò chơi vận động cho trẻ 25-36 tháng. Giải pháp này không chỉ cần giải quyết các vấn đề về nội dung và phương pháp mà còn phải tạo ra một môi trường khuyến khích trẻ tự giác, tích cực tham gia vận động, qua đó thúc đẩy sự phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ và tình cảm – xã hội. Nhu cầu này không chỉ xuất

phát từ mong muốn nâng cao chất lượng giáo dục tại trường Mầm Non Mỹ Thịnh mà còn là yêu cầu tất yếu của sự phát triển khoa học giáo dục mầm non, nhằm đáp ứng tốt hơn nữa yêu cầu của xã hội về việc chăm sóc và giáo dục trẻ ở những năm đầu đời. Một sáng kiến đột phá, có tính ứng dụng cao, khả thi và dễ nhân rộng, tập trung vào việc đa dạng hóa, cá nhân hóa và làm phong phú thêm trải nghiệm vận động của trẻ là vô cùng cần thiết để khắc phục những hạn chế hiện tại và mở ra hướng đi mới cho công tác giáo dục mầm non.

II. Nội dung các giải pháp, tính mới, tính sáng tạo, hiệu quả áp dụng nhân rộng của sáng kiến.

1. Nội dung các giải pháp mới:

1.1. Giải pháp 1: Đa dạng hóa các loại hình trò chơi vận động

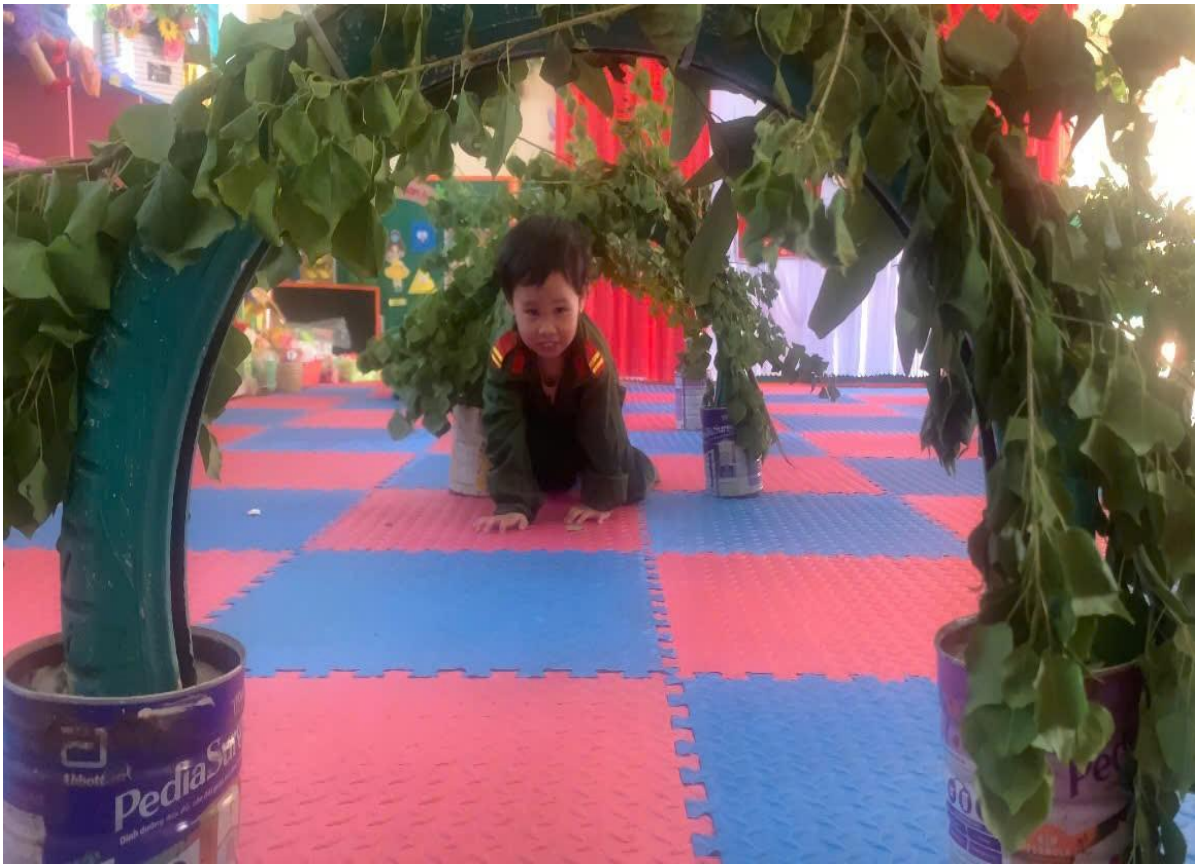
Các trò chơi vận động với nhiều hình thức khác nhau có ý nghĩa quan trọng trong việc thúc đẩy sự phát triển thể chất toàn diện cho trẻ. Đây không chỉ là phương tiện giúp trẻ rèn luyện sức khỏe, sự khéo léo và linh hoạt của cơ thể, mà còn là con đường tự nhiên để trẻ phát triển tư duy, cảm xúc và kỹ năng xã hội. Việc tổ chức nhiều dạng trò chơi khác nhau giúp trẻ hứng thú tham gia, phát huy tối đa năng lực vận động cá nhân, đồng thời tạo môi trường học mà chơi, chơi mà học đầy hấp dẫn.

Trước tiên, giáo viên cần quan tâm đến các trò chơi vận động thô nhằm tăng cường và phát triển các nhóm cơ lớn của trẻ. Thông qua những trò chơi như “Ô về bến”, “Mèo và chim sẻ”, “Gà vào vườn rau”, trẻ được rèn luyện sức mạnh, sự dẻo dai và khả năng giữ thăng bằng. Các trò chơi này giúp trẻ làm quen với việc phối hợp các bộ phận cơ thể, hình thành tư thế, dáng đi và phản xạ vận động đúng. Ngoài ra, việc tổ chức trò chơi theo nhóm còn giúp trẻ học cách hợp tác, chờ đợi lượt chơi và tuân thủ luật lệ – những yếu tố quan trọng trong phát triển nhân cách.

Ngoài ra, các trò chơi vận động tinh cũng cần được quan tâm nhằm phát triển sự khéo léo của bàn tay và khả năng phối hợp nhịp nhàng giữa mắt và tay. Các trò chơi như “Nhặt bóng bỏ rổ”, “Lăn bóng bằng tay”, “Bóp bóng bay” không chỉ giúp trẻ tăng cường khả năng điều khiển cử động nhỏ mà còn góp

phần phát triển kỹ năng tiền viết, tiền học cho giai đoạn sau. Việc xen kẽ các trò chơi tinh và thô giúp cơ thể trẻ được vận động toàn diện, tránh nhàm chán và tăng hiệu quả giáo dục.

Đặc biệt, giáo viên có thể sáng tạo các trò chơi kết hợp nhiều kỹ năng như “Đường hầm bí mật”, nơi trẻ phải bò qua đường hầm, sau đó chạy nhanh đến đích. Những trò chơi dạng này không chỉ kích thích sự tò mò, khám phá mà còn tạo cơ hội để trẻ rèn luyện sức bền, sự linh hoạt và khả năng xử lý tình huống nhanh nhạy.



Hình ảnh: Trẻ đóng vai làm Chú bộ đội bò qua đường hầm

Để đạt được hiệu quả tốt, giáo viên nên thường xuyên làm mới cách tổ chức trò chơi và xây dựng nội dung phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ. Bên cạnh đó, việc chuẩn bị đồ dùng, không gian chơi an toàn và hấp dẫn cũng là yếu tố quyết định sự thành công. Sự sáng tạo của giáo viên trong thiết kế trò chơi và khả năng tạo bầu không khí vui tươi, kích lệ trẻ tham gia chính là chìa khóa giúp hoạt động vận động trở nên phong phú, hấp dẫn và mang lại giá trị giáo dục cao.

1.2. Giải pháp 2: Tích hợp các yếu tố giáo dục khác vào trò chơi vận động

Trò chơi vận động trong giáo dục mầm non không chỉ hỗ trợ phát triển thể chất mà còn là môi trường phù hợp để kết hợp các lĩnh vực giáo dục khác, hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ. Việc lồng ghép các yếu tố nhận thức, ngôn ngữ và xã hội vào trò chơi vận động giúp hoạt động trở nên sinh động, hấp dẫn, đồng thời hình thành cho trẻ những kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết một cách tự nhiên, nhẹ nhàng và hiệu quả.

Trước hết, tích hợp giáo dục nhận thức vào trò chơi vận động giúp trẻ vừa chơi, vừa học, vừa khám phá thế giới xung quanh. Giáo viên có thể khéo léo lồng ghép các yếu tố về màu sắc, hình khối, chữ số, chữ cái vào các trò chơi vận động. Chẳng hạn, trong trò chơi “Bật vào ô màu đỏ” hay “Chạy đến hình vuông”, trẻ vừa rèn luyện khả năng vận động, vừa ghi nhớ và nhận biết các đặc điểm của đồ vật. Phương pháp tổ chức này vừa kích thích khả năng tư duy, vừa hỗ trợ trẻ củng cố kiến thức bằng những trải nghiệm thực tiễn.

Bên cạnh đó, việc tích hợp yếu tố giáo dục ngôn ngữ vào trò chơi vận động cũng mang lại hiệu quả rõ rệt. Thông qua các bài hát, câu chuyện hoặc thơ ca như “Đi tàu hỏa”, “Con voi”, trẻ vừa được rèn luyện khả năng ghi nhớ ngôn ngữ, vừa phát triển vốn từ vựng và khả năng diễn đạt. Khi trẻ vận động kết hợp lời ca, điệu hát, ngữ điệu và hành động, sự phối hợp giữa ngôn ngữ và thể chất giúp trẻ học một cách tự nhiên, hứng thú và dễ tiếp thu hơn.

Không kém phần quan trọng, trò chơi vận động còn là cơ hội để giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ. Thông qua các trò chơi nhóm như “Chuyền bóng”, “Kéo co”, trẻ học được cách phối hợp với bạn, biết chia sẻ, chờ đến lượt và thực hiện đúng quy định của trò chơi. Qua đó, trẻ hình thành tinh thần đoàn kết, ý thức tập thể và thái độ tích cực khi tham gia vào các hoạt động chung. Đây là yếu tố quan trọng trong việc hình thành nhân cách, giúp trẻ mạnh dạn, tự tin và dễ dàng hòa nhập với môi trường xung quanh.



Hình ảnh: Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi kéo co

Muốn quá trình tích hợp đạt kết quả tốt, giáo viên cần xây dựng nội dung, chuẩn bị đồ dùng và kịch bản tổ chức một cách kỹ lưỡng; đồng thời lựa chọn trò chơi phù hợp với mục tiêu giáo dục, lứa tuổi và điều kiện của lớp học. Đồng thời, giáo viên cần linh hoạt trong cách dẫn dắt, tạo bầu không khí vui tươi, khuyến khích trẻ tham gia một cách chủ động, tự nhiên. Khi trò chơi vận động được tích hợp khéo léo với các yếu tố giáo dục khác, hoạt động không chỉ mang tính rèn luyện thể chất mà còn trở thành một hình thức học tập hấp dẫn, giúp trẻ phát triển toàn diện cả về thể chất, trí tuệ và cảm xúc.

1.3. Giải pháp 3: Tận dụng các nguyên vật liệu sẵn có để tự làm đồ dùng, đồ chơi vận động.

Một trong những hướng đi hiệu quả, thiết thực và sáng tạo trong việc phát triển hoạt động vận động cho trẻ mầm non là tận dụng các nguyên vật liệu sẵn có, tái chế để tạo nên đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các trò chơi vận động. Điều này không chỉ giúp tiết kiệm chi phí, góp phần bảo vệ môi trường mà còn khơi gợi sự sáng tạo ở cả giáo viên và trẻ. Qua quá trình cùng nhau sáng tạo, trẻ được rèn luyện tính kiên trì, khéo léo và biết trân trọng giá trị của lao động.

Giáo viên có thể tận dụng nhiều loại nguyên vật liệu dễ tìm trong đời sống hàng ngày như lốp xe cũ, vỏ chai nhựa, ống hút, giấy bìa, hộp giấy, ván gỗ, dây thừng... để thiết kế nên các đồ dùng, đồ chơi vận động đa dạng. Chẳng hạn, những chiếc lốp xe cũ có thể biến thành chướng ngại vật cho trò chơi “Bật qua vòng tròn”; ván gỗ có thể dùng làm “cầu thăng bằng”; hoặc những hộp giấy lớn ghép lại thành “đường hầm bí mật” để trẻ bò qua. Việc sáng tạo này vừa đảm bảo an toàn, vừa mang lại cảm giác hứng thú, mới lạ cho trẻ trong mỗi lần tham gia hoạt động.



Hình ảnh: Trẻ tham gia hoạt động đi trong đường hẹp bằng ván gỗ

Bên cạnh đó, giáo viên có thể khuyến khích trẻ tham gia trực tiếp vào quá trình tạo ra đồ chơi. Các trò chơi như “làm bóng từ giấy báo”, “tạo dây nhảy từ dây thừng”, “trang trí cốc tiêu bằng chai nhựa” không chỉ là hoạt động sáng tạo nghệ thuật mà còn là cơ hội để trẻ rèn luyện kỹ năng vận động tinh và tinh thần hợp tác. Khi trẻ được trực tiếp tạo ra sản phẩm, các em sẽ có xu hướng trân trọng, yêu thích trò chơi hơn, từ đó tăng tính chủ động và tích cực trong các hoạt động

vận động.

Để triển khai hiệu quả giải pháp này, giáo viên cần có sự khéo léo, óc sáng tạo và khả năng thiết kế phù hợp với độ tuổi của trẻ. Nhà trường có thể tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, cuộc thi “Sáng tạo đồ chơi vận động từ nguyên vật liệu mở” để khuyến khích tinh thần đổi mới trong đội ngũ giáo viên. Đồng thời, việc huy động sự hỗ trợ của phụ huynh trong việc sưu tầm nguyên vật liệu sẽ góp phần tạo sự gắn kết giữa gia đình và nhà trường, hình thành ý thức tiết kiệm, bảo vệ môi trường và cùng chung tay vì sự phát triển của trẻ.

Nhờ áp dụng giải pháp này, môi trường vận động trong lớp học và ngoài trời trở nên phong phú, gần gũi và sinh động hơn. Những món đồ chơi do chính cô và trẻ làm ra không chỉ mang giá trị sử dụng mà còn chứa đựng ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp trẻ học được bài học về sáng tạo, hợp tác và bảo vệ môi trường ngay từ những hoạt động nhỏ nhất.

1.4. Giải pháp 4: Tổ chức trò chơi vận động theo hướng cá nhân hóa thông qua hệ thống “trạm vận động nhiều mức độ” phù hợp với trẻ 25–36 tháng tuổi

- Trong quá trình tổ chức hoạt động vận động cho trẻ 25–36 tháng tuổi, tôi nhận thấy một thực tế rất rõ ràng: mỗi trẻ là một cá thể khác biệt, có khả năng vận động, mức độ tự tin và tốc độ tiếp thu hoàn toàn không giống nhau. Có trẻ mạnh dạn, nhanh nhẹn, thực hiện tốt các vận động như bật nhảy, chạy nhanh; nhưng cũng có trẻ còn rụt rè, chậm chạp, chưa biết phối hợp các động tác một cách linh hoạt. Tuy nhiên, trong cách tổ chức truyền thống, giáo viên thường áp dụng một nội dung – một mức độ vận động chung cho cả lớp, dẫn đến nhiều hạn chế: trẻ yếu thì lo lắng, sợ sai, ngại tham gia; trẻ khá lại dễ nhàm chán vì thiếu thử thách.

- Xuất phát từ thực tế đó, tôi mạnh dạn thay đổi cách tổ chức hoạt động bằng việc xây dựng giải pháp: “Cá nhân hóa trò chơi vận động thông qua hệ thống trạm vận động nhiều mức độ”. Đây là một hướng tiếp cận mới, không chỉ giúp trẻ được vận động phù hợp với khả năng của bản thân mà còn tạo cơ hội để mỗi trẻ được phát triển tối đa tiềm năng của mình trong môi trường an toàn, thân

thiện và đầy hứng thú.

- Điểm cốt lõi của giải pháp là: trong cùng một hoạt động, giáo viên không tổ chức một kiểu vận động duy nhất, mà thiết kế thành nhiều “trạm vận động” với các mức độ khác nhau (dễ – trung bình – nâng cao). Trẻ được quan sát, lựa chọn và tham gia vào trạm phù hợp với khả năng của mình, dưới sự định hướng nhẹ nhàng của giáo viên. Nhờ đó, mọi trẻ đều có cơ hội tham gia, không bị áp lực hay cảm giác “mình kém hơn bạn”.

- Để triển khai hiệu quả giải pháp, tôi tiến hành theo các bước cụ thể như sau:

** Bước 1: Quan sát, phân loại khả năng vận động của trẻ*

- Trước khi tổ chức các trạm vận động, tôi dành thời gian quan sát trẻ trong các hoạt động thường ngày như thể dục sáng, giờ chơi ngoài trời, trò chơi tự do... Từ đó, tôi phân loại tương đối khả năng vận động của trẻ thành 3 nhóm:

+ Nhóm 1: Trẻ còn yếu, rụt rè, vận động chưa linh hoạt.

+ Nhóm 2: Trẻ ở mức trung bình, thực hiện được nhưng chưa ổn định.

+ Nhóm 3: Trẻ nhanh nhẹn, mạnh dạn, có khả năng vận động tốt.

- Việc phân loại này không mang tính cứng nhắc mà chỉ nhằm giúp giáo viên định hướng khi thiết kế mức độ vận động, đảm bảo phù hợp với đa số trẻ trong lớp.

** Bước 2: Thiết kế hệ thống “trạm vận động nhiều mức độ”*

- Trong mỗi hoạt động, tôi không tổ chức một bài tập duy nhất mà xây dựng từ 2–3 trạm vận động với mức độ tăng dần. Mỗi trạm đều đảm bảo:

+ Đơn giản, dễ hiểu, phù hợp với trẻ 24–36 tháng

+ Có sự khác biệt rõ ràng về độ khó

+ Đảm bảo an toàn tuyệt đối

Ví dụ 1: Trò chơi “Bật qua suối”

+ Trạm 1 (mức dễ): Trẻ bước qua vạch kẻ (suối nhỏ)

+ Trạm 2 (mức trung bình): Trẻ bật qua vòng (suối vừa)

+ Trạm 3 (mức nâng cao): Trẻ bật qua 2 vòng liên tiếp (suối rộng).



Hình ảnh: Hệ thống trạm vận động nhiều mức độ trong hoạt động “Bật qua suối”

Ví dụ 2: Trò chơi “Đi thăng bằng”

Trạm 1: Đi trên đường kẻ thẳng

Trạm 2: Đi trên ván gỗ rộng

Trạm 3: Đi trên ván hẹp kết hợp mang túi cát

Ví dụ 3: Trò chơi “Ném bóng vào rổ”

Trạm 1: Ném gần

Trạm 2: Ném xa hơn

Trạm 3: Ném vào rổ nhỏ hơn

Các trạm được bố trí theo không gian hợp lý trong lớp hoặc ngoài sân, có thể sử dụng các nguyên vật liệu quen thuộc như vòng, dây, ghế, hộp giấy... giúp tiết kiệm chi phí nhưng vẫn tạo được sự hấp dẫn cho trẻ.

** Bước 3: Tổ chức cho trẻ lựa chọn và tham gia hoạt động*

- Khi bắt đầu hoạt động, tôi không yêu cầu tất cả trẻ phải thực hiện giống nhau, mà nhẹ nhàng giới thiệu từng trạm vận động bằng lời nói gần gũi, dễ hiểu như: “Bạn nào thấy suối nhỏ thì đi qua đây nhé, bạn nào thích thử khó hơn thì sang bên này”



Hình ảnh: Trẻ lựa chọn trạm vận động phù hợp với khả năng cá nhân

- Trẻ được tự do lựa chọn theo khả năng và sự tự tin của mình. Đối với những trẻ còn nhút nhát, tôi chủ động dẫn dắt, động viên để trẻ bắt đầu từ mức dễ, sau đó từng bước nâng dần.

- Trong quá trình chơi, tôi luôn quan sát, hỗ trợ kịp thời:

+ Với trẻ yếu: hướng dẫn trực tiếp, cầm tay, động viên

+ Với trẻ khá: khuyến khích thử thách ở mức cao hơn

+ Với tất cả trẻ: luôn ghi nhận sự cố gắng



Hình ảnh: Giáo viên hỗ trợ trẻ nhút nhát tham gia hoạt động

** Bước 4: Đánh giá, điều chỉnh và khích lệ trẻ*

- Sau mỗi hoạt động, tôi không đánh giá theo kiểu “đúng – sai” mà chú trọng vào sự tiến bộ của từng trẻ. Những lời khen cụ thể như: “Hôm nay con đi vững hơn rồi!, con đã dám thử bật qua suối to rồi, giỏi lắm...”. Giúp trẻ cảm thấy tự tin, vui vẻ và mong muốn tham gia hoạt động ở những lần tiếp theo.

- Sau một thời gian áp dụng giải pháp, tôi nhận thấy sự thay đổi rõ rệt: Trẻ mạnh dạn hơn khi tham gia vận động, trẻ yếu không còn né tránh mà chủ động tham gia từ mức dễ, trẻ khá tích cực thử thách bản thân ở mức cao hơn

Cụ thể: Tỷ lệ trẻ tham gia tích cực tăng từ 48% lên 96%, trẻ thực hiện vận động linh hoạt tăng rõ rệt, số trẻ rụt rè giảm đáng kể

Trong một buổi hoạt động “Bật qua suối”, ban đầu có 5 trẻ chỉ dám đứng nhìn. Sau khi được hướng dẫn ở trạm dễ, các trẻ đã mạnh dạn tham gia và đến cuối buổi có 2 trẻ thử sang mức trung bình. Đây là minh chứng rõ ràng cho hiệu quả của việc cá nhân hóa hoạt động.



Hình ảnh: Trẻ hào hứng tham gia trò chơi vận động theo trạm

1.5. Giải pháp 5: Tăng cường sự hợp tác hiệu quả với phụ huynh trong quá trình giáo dục trẻ.

Trong giáo dục mầm non, sự đồng hành của phụ huynh đóng vai trò then chốt trong việc hình thành và phát triển thói quen rèn luyện thể chất cho trẻ. Việc

phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường không chỉ giúp trẻ duy trì nề nếp vận động thường xuyên mà còn tạo ra môi trường giáo dục thống nhất, nơi mọi tác động đều hướng đến sự phát triển toàn diện của trẻ. Khi phụ huynh hiểu, tin tưởng và cùng tham gia vào quá trình giáo dục, hiệu quả của các hoạt động rèn luyện thể chất sẽ được nhân lên gấp bội.

Trước tiên, giáo viên cần tăng cường công tác tuyên truyền nhằm giúp phụ huynh hiểu rõ vai trò của hoạt động vận động đối với sức khỏe và sự phát triển của trẻ. Việc truyền thông qua các kênh như bảng tuyên truyền, nhóm Zalo lớp, fanpage của trường, giờ đón-trả trẻ, các buổi họp phụ huynh cũng là hình thức hữu ích giúp lan tỏa thông tin nhanh chóng và hiệu quả.



Hình ảnh: Giáo viên tuyên truyền tới phụ huynh thông qua góc tuyên truyền của lớp.

Song song với công tác tuyên truyền, việc hướng dẫn phụ huynh cách cùng con chơi tại nhà là yếu tố quan trọng. Giáo viên có thể gợi ý những trò chơi đơn giản, an toàn và dễ thực hiện trong không gian gia đình như “Ném bóng vào rổ”, “Nhảy lò cò”, “Chui qua đường hầm bằng ghế”. Bằng cách này, phụ huynh vừa có cơ hội gần gũi, gắn bó với con, vừa giúp trẻ hình thành thói quen vận động tích cực ngay trong cuộc sống hằng ngày.



Hình ảnh: Phụ huynh và trẻ cùng nhau chơi trò chơi ném bóng vào rổ tại nhà.

Ngoài ra, việc chia sẻ kết quả rèn luyện của trẻ cũng góp phần gắn kết phụ huynh và tạo động lực cho các em. Giáo viên có thể gửi hình ảnh, video về hoạt động vận động của trẻ trong lớp học hoặc giới thiệu các “góc vinh danh bé khỏe

bé ngoan” trên bảng tin lớp. Khi phụ huynh nhìn thấy sự tiến bộ rõ rệt của con, họ sẽ thêm tin tưởng vào phương pháp giáo dục của nhà trường và chủ động phối hợp hơn trong việc duy trì các hoạt động tại gia đình.

Để giải pháp này đạt hiệu quả, giáo viên cần thể hiện tinh thần chủ động, tích cực trong việc trao đổi thông tin với phụ huynh. Đồng thời, nhà trường cần có sự chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời từ Ban Giám hiệu trong việc tổ chức các hoạt động gắn kết, tạo điều kiện để phụ huynh tham gia. Khi gia đình và nhà trường cùng chung tay, trẻ sẽ được sống trong một môi trường vận động lành mạnh, nơi mỗi bước chạy, mỗi nụ cười của trẻ đều được quan tâm, khích lệ và nuôi dưỡng bằng tình yêu thương.

1.6. Ưu điểm của các giải pháp

Các giải pháp đưa ra có tính thực tiễn cao, phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ 25–36 tháng tuổi và điều kiện tổ chức hoạt động tại trường mầm non. Nội dung giải pháp tập trung khơi dậy sự hứng thú, tính tích cực và tinh thần tham gia chủ động của trẻ khi tham gia trò chơi vận động. Việc đa dạng hóa trò chơi, lồng ghép yếu tố nhận thức, ngôn ngữ, kỹ năng xã hội và sử dụng nguyên vật liệu sẵn có đã giúp hoạt động vận động trở nên phong phú, sinh động, gần gũi hơn với trẻ.

Các giải pháp không đòi hỏi nhiều kinh phí, dễ thực hiện, dễ điều chỉnh theo điều kiện thực tế của lớp học và có thể áp dụng linh hoạt trong nhiều thời điểm trong ngày. Bên cạnh đó, việc quan tâm đến từng cá nhân trẻ và tăng cường phối hợp với phụ huynh đã tạo nên sự thống nhất giữa nhà trường và gia đình trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ. Nhờ vậy, hiệu quả phát triển thể chất, sự mạnh dạn, tự tin và khả năng hợp tác của trẻ được nâng lên rõ rệt.

1.7. Nhược điểm của các giải pháp:

Trong quá trình thực hiện, một số giải pháp đòi hỏi giáo viên phải đầu tư nhiều thời gian hơn cho việc chuẩn bị đồ dùng, thiết kế trò chơi và quan sát từng cá nhân trẻ. Đối với những lớp có sĩ số đông hoặc không gian tổ chức còn hạn chế, việc triển khai đồng đều tất cả các nội dung đôi khi gặp khó khăn. Ngoài ra, hiệu quả của giải pháp phối hợp với phụ huynh còn phụ thuộc vào mức độ quan

tâm, thời gian và điều kiện của từng gia đình nên ở một số trường hợp, sự phối hợp chưa thật sự thường xuyên và đồng bộ.

Tuy nhiên, những hạn chế này không làm ảnh hưởng lớn đến giá trị và hiệu quả chung của sáng kiến, vì giáo viên có thể linh hoạt điều chỉnh cách tổ chức, lựa chọn nội dung phù hợp với điều kiện thực tế để bảo đảm tính khả thi khi áp dụng.

2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới

Điểm mới nổi bật của giải pháp là chuyển đổi cách tổ chức hoạt động vận động từ hình thức đồng loạt sang hình thức cá nhân hóa thông qua hệ thống “trạm vận động nhiều mức độ” trong cùng một hoạt động. Nếu như trước đây, giáo viên thường tổ chức một nội dung vận động với một mức độ chung cho toàn bộ trẻ, thì giải pháp này đã thiết kế nhiều mức độ vận động (dễ – trung bình – nâng cao) đặt song song, tạo điều kiện để mỗi trẻ được tham gia theo năng lực riêng.

Tính sáng tạo của giải pháp thể hiện ở việc cụ thể hóa quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm” thành một mô hình tổ chức rõ ràng, có thể triển khai ngay trong lớp học. Trẻ không chỉ tham gia vận động mà còn được quyền lựa chọn mức độ phù hợp, qua đó hình thành sự tự tin, chủ động và hứng thú trong hoạt động. Đây là điểm khác biệt cơ bản so với cách tổ chức truyền thống vốn mang tính áp đặt, đồng nhất.

Bên cạnh đó, giải pháp đã tích hợp hiệu quả việc phân hóa đối tượng ngay trong một hoạt động học, không tách lớp, không tăng thời lượng, nhưng vẫn đảm bảo mọi trẻ đều được tham gia và phát triển. Giáo viên có thể linh hoạt sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có để thiết kế trạm vận động, vừa đảm bảo tính an toàn, vừa tạo môi trường vận động phong phú, gần gũi với trẻ.

Như vậy, giải pháp không chỉ đổi mới về hình thức tổ chức mà còn thay đổi bản chất tiếp cận trong giáo dục vận động, từ “dạy đồng loạt” sang “tổ chức theo năng lực cá nhân”. Đây là điểm mới có tính ứng dụng cao, phù hợp với thực tiễn lớp học mầm non và góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục một cách rõ rệt.

3. Khả năng nhân rộng:

Sau khi được triển khai tại lớp tôi phụ trách, sáng kiến **“Một số giải pháp nâng cao hiệu quả trò chơi vận động nhằm phát triển toàn diện cho trẻ 25-**

36 tháng tuổi” đã cho thấy tính khả thi cao, phù hợp với điều kiện thực tế của nhiều cơ sở giáo dục mầm non. Các giải pháp được áp dụng không đòi hỏi trang thiết bị đắt tiền, dễ thực hiện, dễ điều chỉnh linh hoạt tùy theo đặc điểm của từng lớp học và lứa tuổi.

Sáng kiến đã mang lại kết quả thiết thực và được áp dụng vào các lớp trong trường, được Ban Giám hiệu nhà trường đánh giá cao và đưa vào kế hoạch hoạt động thường xuyên của các khối lớp. Giáo viên trong trường tích cực học hỏi, vận dụng các giải pháp như: thiết kế đồ chơi vận động từ nguyên vật liệu tái chế, tổ chức trò chơi kết hợp yếu tố giáo dục nhận thức, tăng cường phối hợp với phụ huynh trong rèn luyện thể chất cho trẻ. Nhờ đó, chất lượng giáo dục thể chất của nhà trường có sự chuyên biến rõ nét, tỷ lệ trẻ đạt chuẩn phát triển vận động tăng đáng kể qua từng năm học.

Không chỉ dừng lại trong phạm vi nhà trường, sáng kiến còn được chia sẻ, trao đổi và áp dụng tại Trường Mầm non Mỹ Tiến, Trường mầm non Hòa Mi. Qua quá trình triển khai thực tế tại hai đơn vị này, các giải pháp tiếp tục phát huy hiệu quả, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất và đặc điểm trẻ tại địa phương. Giáo viên tại trường đã chủ động vận dụng, sáng tạo trong tổ chức hoạt động, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ, đặc biệt trong lĩnh vực phát triển thể chất.

Việc nhân rộng sáng kiến sang Trường Mầm non Mỹ Tiến, Trường mầm non Hòa Mi đã khẳng định tính thực tiễn, tính linh hoạt và khả năng áp dụng rộng rãi của đề tài. Đây là cơ sở quan trọng để tiếp tục phổ biến, triển khai sáng kiến tới nhiều cơ sở giáo dục mầm non khác trong thời gian tới.

4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến.

4.1. Hiệu quả khoa học.

Nội dung sáng kiến được xây dựng dựa trên đặc điểm tâm sinh lý và quy luật phát triển của trẻ 25–36 tháng tuổi. Ở độ tuổi này, trẻ thích vận động, học qua trải nghiệm và dễ tiếp thu kiến thức thông qua các hoạt động cụ thể, sinh động. Các giải pháp trong sáng kiến như đa dạng hóa trò chơi vận động, tích hợp yếu tố nhận thức – ngôn ngữ – kỹ năng xã hội, sử dụng nguyên vật liệu mở và cá nhân hóa hoạt động cho từng trẻ đã thể hiện rõ quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, phù hợp với xu hướng giáo dục mầm non hiện đại.

Không chỉ dừng lại ở cơ sở lý luận, sáng kiến còn được kiểm chứng bằng kết quả thực nghiệm cụ thể. Tỷ lệ trẻ tham gia tích cực vào các hoạt động vận động tăng từ 50% lên 95%, kỹ năng vận động khéo léo tăng từ 40% lên 90%, và khả năng hợp tác với bạn bè tăng từ 30% lên 85%. Những con số này đã minh chứng rõ ràng cho hiệu quả của các giải pháp, khẳng định tính đúng đắn và khả năng ứng dụng thực tiễn của sáng kiến. Đồng thời, việc tổ chức các giải pháp theo một hệ thống logic, liên kết chặt chẽ đã tạo nên sự tác động toàn diện đến các mặt phát triển của trẻ, từ thể chất đến nhận thức, ngôn ngữ và tình cảm – xã hội.

4.2 Hiệu quả về mặt kinh tế:

Sáng kiến thể hiện hiệu quả kinh tế rõ rệt khi chi phí thực hiện thấp nhưng vẫn phù hợp với điều kiện thực tế của các cơ sở giáo dục mầm non. Việc tận dụng các nguyên vật liệu sẵn có, tái chế như chai nhựa, lốp xe, bìa giấy... để làm đồ chơi vận động đã giúp tiết kiệm đáng kể kinh phí đầu tư, đồng thời làm phong phú thêm môi trường học tập cho trẻ. Bên cạnh đó, sáng kiến còn huy động được sự tham gia của phụ huynh trong việc chuẩn bị nguyên vật liệu, góp phần giảm gánh nặng tài chính cho nhà trường và tăng cường sự gắn kết giữa gia đình và nhà trường.

Ngoài ra, sáng kiến còn đem lại giá trị kinh tế lâu dài, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng theo thời gian. Khi trẻ được phát triển tốt về thể chất và kỹ năng ngay từ sớm, sẽ hạn chế được những khó khăn trong quá trình học tập và phát triển sau này, từ đó giảm chi phí can thiệp giáo dục. Đồng thời, giáo viên được nâng cao năng lực chuyên môn và khả năng sáng tạo trong tổ chức hoạt động cũng giúp giảm sự phụ thuộc vào các nguồn tài liệu, thiết bị bên ngoài. Với đặc điểm dễ thực hiện, dễ áp dụng và không đòi hỏi đầu tư lớn, sáng kiến có khả năng nhân rộng cao mà không phát sinh nhiều chi phí.

4.3. Hiệu quả về mặt xã hội:

Sau một thời gian kiên trì triển khai các giải pháp đã nêu, hoạt động rèn luyện thể chất thông qua trò chơi vận động tại lớp đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Sự tiến bộ tích cực không chỉ thể hiện qua sự phát triển của trẻ mà còn ở sự thay đổi trong nhận thức và hành động của giáo viên và phụ huynh.

***Về phía trẻ**

Các kỹ năng vận động được cải thiện rõ rệt. Trẻ di chuyển nhanh nhẹn hơn, biết phối hợp các động tác một cách linh hoạt và giữ thăng bằng tốt hơn trong các trò chơi như “Bật qua suối”, “Đi trên cầu thăng bằng”, “Chuyền bóng”. Sự phát triển thể chất này đi kèm với sự bền bỉ, dẻo dai và khả năng chịu đựng tốt hơn trong các hoạt động dài hơi.

Cùng với đó, tính chủ động và tự tin của trẻ cũng được nâng cao rõ rệt. Nếu như đầu năm học, chỉ khoảng 60% trẻ tham gia tích cực vào các trò chơi vận động, thì đến cuối năm con số này đã tăng lên 95%. Trẻ trở nên tự tin, mạnh dạn hơn, không còn rụt rè khi tham gia các hoạt động tập thể và biết thể hiện khả năng của mình.

Khả năng phối hợp và hợp tác nhóm của trẻ cũng được phát triển rõ rệt. Thông qua các trò chơi tập thể như “Kéo co”, “Chuyền bóng”, trẻ biết chia sẻ, chờ đến lượt và phối hợp nhịp nhàng với bạn. Không chỉ vậy, tinh thần đoàn kết và ý thức kỷ luật của trẻ được hình thành một cách tự nhiên, giúp các em hòa nhập tốt hơn trong môi trường học tập tập thể.

Một điểm nổi bật là mức độ hứng thú và yêu thích vận động của trẻ được nâng lên rõ rệt. Toàn bộ trẻ trong lớp đều hào hứng và tích cực tham gia các hoạt động vận động. Không khí lớp học luôn sôi nổi, tiếng cười vang lên trong mỗi giờ chơi, thể hiện sự say mê, vui thích của trẻ.

***Về phía giáo viên**

- Quá trình triển khai sáng kiến đã góp phần nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tổ chức trò chơi vận động. Giáo viên không chỉ linh hoạt hơn trong cách lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức mà còn biết tận dụng, sáng tạo đồ dùng, đồ chơi từ nguyên vật liệu sẵn có. Các cô mạnh dạn đổi mới phương pháp, kết hợp nhiều yếu tố giáo dục như âm nhạc, kể chuyện, mỹ thuật... vào hoạt động vận động, giúp tiết học sinh động và hiệu quả hơn.

***Về phía phụ huynh**

- Nhận thức về vai trò của hoạt động vận động đối với sự phát triển toàn diện của trẻ đã được nâng cao rõ rệt. Phụ huynh tích cực phối hợp cùng giáo viên, tạo điều kiện cho con được vận động tại nhà, tham gia các trò chơi cùng con và thường xuyên trao đổi với giáo viên để nắm bắt tiến bộ của trẻ. Nhiều phụ huynh bày tỏ sự vui mừng khi thấy con khỏe mạnh, tự tin và chủ động hơn trong sinh hoạt hàng ngày.

*** Bảng khảo sát kết quả sau khi áp dụng giải pháp.:**

Nội dung	Kết quả trước khi thực hiện giải pháp				Kết quả đạt được sau khi thực hiện giải pháp.			
	Đạt		Tỉ lệ		Đạt		Tỉ lệ	
Trẻ chủ động tham gia trò chơi	12/25	48%	13/25	52%	24/25	96%	1/25	4%
Trẻ có kỹ năng vận động khéo léo	6/25	24%	19/25	76%	23/25	92%	2/25	8%
Trẻ biết hợp tác với bạn bè	6/25	24%	19/25	76%	22/25	88%	3/25	12%

Những kết quả đạt được trên đã khẳng định tính hiệu quả, tính khả thi và ý nghĩa thực tiễn sâu sắc của các giải pháp. Sự gắn kết giữa nhà trường và gia đình cùng với sự tham gia của trẻ đã tạo nên môi trường giáo dục tích cực, giúp trẻ phát triển toàn diện cả về thể chất lẫn tinh thần.

D. PHẦN KẾT LUẬN:

Tôi cam kết không sao chép, không vi phạm bản quyền và không sử dụng các giải pháp đã dùng để xét khen thưởng cá nhân trước đây. Toàn bộ quá trình thực hiện giải pháp cùng các minh chứng về kết quả, sự tiến bộ của trẻ đều là trung thực.

Xin chân thành cảm ơn!

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

Vũ Thị Hồng Hà



File sáng kiến đầy đủ (quét mã Qr để xem)

XÁC NHẬN CỦA PHÒNG VĂN HÓA PHƯỜNG MỸ LỘC

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ giáo dục và đào tạo (2021), Chương trình giáo dục mầm non, NXB Giáo dục Việt Nam
2. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non nhà trẻ (3-36 tháng tuổi) của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam. Tác giả Tiến sĩ Lê Thu Hương – TS. Trần Thị Ngọc Trâm – PGS.TS. Lê Thị Ánh Tuyết (Đồng chủ biên).
3. Hướng dẫn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo chủ đề trẻ 24-36 tháng tuổi. Trần Thị Ngọc Trâm (Chủ biên).
4. Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố dành cho trẻ nhà trẻ theo chủ đề.
5. Bồi dưỡng nâng cao chuyên môn về xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.